

Số: 404/QĐ-ĐHKB

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy trình xây dựng chương trình đào tạo tại Trường Đại học Kinh Bắc

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐT ngày 15/8/2020 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Phòng QLĐT và Phòng Khảo thí – ĐBCL,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy trình xây dựng chương trình đào tạo tại Trường Đại học Kinh Bắc kèm theo Quyết định này (có văn bản kèm theo).

**Điều 2.** Các đơn vị trong Trường có nhiệm vụ thực hiện đầy đủ các nội dung trong Quy trình để thực hiện hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong của Trường.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Phòng/Khoa/Viện/Trung tâm, cán bộ, nhân viên, giảng viên trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐT (để b/c);
- Lưu: VT./.

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC  
KINH BẮC  
TS. Nguyễn Văn Hòa

<b>QUY TRÌNH</b> <b>XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO</b>	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành:     /     /2022
--	--

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Mục đích

Thống nhất trình tự, thủ tục trong việc xây dựng chương trình đào tạo (CTĐT)

### 2. Phạm vi áp dụng

Quy trình này được áp dụng trong việc xây dựng CTĐT

- Thời gian: Quy trình có hiệu lực kể từ ngày ký
- Đối tượng: Các Khoa/Viện/Bộ môn, Phòng QLĐT, Phòng KT-ĐBCL

### 3. Tài liệu viện dẫn (nếu có)

- Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

- Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

- Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học.

- Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

- Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

### 4. Định nghĩa/ thuật ngữ/ viết tắt

4.1. Tín chỉ là đơn vị tính khối lượng học tập của sinh viên

4.2. Học phần là khối lượng kiến thức tương đối trọn vẹn để người học tích lũy thuận lợi trong quá trình học tập, nội dung được phân bổ đều và được giảng

dạy trọn vẹn trong một học kỳ. Từng học phần được ký hiệu bằng một mã riêng do Trường quy định.

4.3. Chương trình đào tạo bao gồm mục tiêu, chuẩn đầu ra, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với học phần, khóa đào tạo nhằm đáp ứng khung trình độ Quốc gia Việt Nam và chuẩn CTĐT.

#### 4.4. Chuẩn đầu ra (CĐR)

a) CĐR thể hiện mục tiêu của CTĐT/học phần, là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm cá nhân và năng lực nghề nghiệp mà người học đạt được sau khi hoàn thành CTĐT/học phần, được Trường cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện.

b) Các nội dung của CĐR đối với CTĐT về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và năng lực nghề nghiệp được xác định theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021. Việc xây dựng CĐR được giao cho Khoa/Bộ môn chủ trì, thực hiện. CĐR được sử dụng làm cơ sở để thiết kế (hoặc điều chỉnh) CTĐT, tổ chức thực thi CTĐT và đánh giá kết quả đào tạo.

c) Mỗi học phần có CĐR và đề cương chi tiết, có vai trò riêng trong việc trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ và mức tự chủ và trách nhiệm/ năng lực nghề nghiệp trong hệ thống học phần, tích hợp thành CĐR của ngành đào tạo.

4.5. Năng lực nghề nghiệp là khả năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm bao gồm kiến thức, kỹ năng, tính chủ động sáng tạo trong việc thực hiện, giải quyết hiệu quả các vấn đề liên quan đến ngành/ chuyên ngành tương ứng đối với mỗi chương trình đào tạo.

## II. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

### Bước 1: Xây dựng kế hoạch xây dựng CTĐT

Căn cứ tình hình thực tế hoặc đề nghị của Khoa/Viện, Hiệu trưởng thành lập Hội đồng xây dựng CTĐT hoặc Tổ soạn thảo xây dựng CTĐT.

Hội đồng xây dựng CTĐT hoặc Tổ soạn thảo xây dựng CTĐT thống nhất về kế hoạch xây dựng CTĐT.

Thành phần Hội đồng xây dựng CTĐT hoặc Tổ soạn thảo xây dựng CTĐT là những người am hiểu về ngành/chuyên ngành đào tạo và có năng lực xây dựng và phát triển chương trình đào tạo gồm một số giảng viên đứng ngành/chuyên ngành đào tạo, nhà khoa học, chuyên gia phát triển CTĐT và bảo đảm chất lượng giáo dục và đại diện một số doanh nghiệp/ cơ quan sử dụng lao động thuộc ngành/chuyên ngành, có am hiểu về yêu cầu năng lực nghề nghiệp và các vị trí việc làm trong lĩnh vực của ngành đào tạo. Số lượng thành viên là số lẻ.



## **Bước 2: Xác định nhu cầu xây dựng CTĐT**

Khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan (giảng viên, chuyên gia, nhà sử dụng lao động, ...) về thực trạng và nhu cầu đào tạo nhân lực đối với ngành đào tạo, kết hợp với yêu cầu về khối lượng kiến thức tối thiểu và yêu cầu về năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của Trường.

**Bước 3: Xây dựng mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của CTĐT** phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu giáo dục của Trường và Khung trình độ quốc gia Việt Nam, đáp ứng nhu cầu nhân lực đối với ngành đào tạo.

**Bước 4: Xây dựng cấu trúc CTĐT và nội dung CTĐT** (các khối kiến thức, các học phần và số tín chỉ, trình độ logic các học phần trong kế hoạch giảng dạy)

- Xây dựng cấu trúc CTĐT: Dựa trên Khung trình độ Quốc gia Việt Nam, mục tiêu và CDR của CTĐT; đồng thời tham khảo các CTĐT trong nước và quốc tế đã đạt kiểm định để xây dựng cấu trúc CTĐT và khối lượng kiến thức cần thiết;

- Xây dựng nội dung CTĐT: Dựa vào CDR của CTĐT và cấu trúc CTĐT đã thống nhất, thảo luận và dự kiến nội dung CTĐT.

- Xây dựng kế hoạch học tập dựa trên nội dung CTĐT đã xác định.

**Bước 5: Đối sánh các CTĐT** cùng trình độ, cùng ngành/chuyên ngành của các cơ sở đào tạo khác ở trong nước và ngoài nước để hoàn thiện CTĐT.

**Bước 6: Xây dựng đề cương chi tiết các học phần trong CTĐT**

**Bước 7: Xây dựng ma trận giữa CDR của CTĐT và các học phần** (hay còn gọi ma trận CDR hoặc ma trận kỹ năng)

**Bước 8: Tổ chức lấy ý kiến**

Tổ chức lấy ý kiến của giảng viên, cán bộ quản lý trong và ngoài cơ sở đào tạo, các nhà khoa học, đại diện đơn vị sử dụng lao động liên quan và người học tốt nghiệp nếu có về CTĐT (tùy điều kiện, việc tổ chức lấy ý kiến có thể thực hiện dưới các hình thức khác nhau trực tiếp hoặc trực tuyến như khảo sát, phỏng vấn, họp, hội thảo, ...)

**Bước 9: Hoàn thiện dự thảo CTĐT, bản mô tả CTĐT**

Hoàn thiện dự thảo CTĐT và bản mô tả CTĐT trên cơ sở tiếp thu ý kiến phản hồi của các bên liên quan, thông qua Hội đồng Khoa và gửi lên P.QLĐT để trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường xem xét tiên hành các thủ tục đánh giá ngoài, thẩm định và áp dụng.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Trưởng khoa có trách nhiệm về việc tổ chức xây dựng các CTĐT do đơn vị quản lý theo quy định này dưới sự chỉ đạo của Hiệu trưởng.

- P.QLĐT là đầu mối tham mưu Ban Giám hiệu công tác tổ chức xây dựng và thẩm định CTĐT; hướng dẫn các đơn vị thực hiện; đôn đốc các đơn vị thực hiện theo kế hoạch, hoàn thiện hồ sơ đề án mở ngành, chuyên ngành đào tạo; lưu trữ các hồ sơ liên quan.

- Phòng KT & ĐBCL phối hợp với các Khoa thực hiện theo kế hoạch, hướng dẫn, cung cấp tài liệu, biểu mẫu liên quan.

#### IV. TÀI LIỆU LƯU TRỮ

1. Tờ trình kèm danh sách đề xuất Tổ soạn thảo, kế hoạch thực hiện xây dựng CTĐT của Khoa

2. Quyết định thành lập Tổ soạn thảo

3. Biên bản họp Tổ soạn thảo về kế hoạch, nhiệm vụ xây dựng CTĐT

4. Phiếu khảo sát nhu cầu thu về

5. Báo cáo về nhu cầu xây dựng CTĐT

6. Bản chính thức mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, CDR của CTĐT:

- Biên bản họp Tổ soạn thảo thống nhất dự thảo mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, CDR của CTĐT

- Phiếu lấy ý kiến và báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến

- Biên bản họp thống nhất mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể, CDR của CTĐT

7. Biên bản họp thảo luận, thống nhất cấu trúc, nội dung CTĐT, kế hoạch giảng dạy

8. Bảng đối sánh CTĐT với chương trình cùng ngành/chuyên ngành của các cơ sở đào tạo khác ở trong nước và quốc tế

9. Biên bản họp thống nhất dự kiến phân công giảng dạy, phân công xây dựng đề cương chi tiết các học phần, xây dựng ma trận CDR

10. Biên bản họp thảo luận, thống nhất ma trận CDR, đề cương chi tiết học phần, phân công giảng dạy

11. Phiếu khảo sát hoặc kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến

12. Biên bản họp có ý kiến của các bên liên quan đồng thời đề xuất hoàn thiện dự thảo CTĐT và bản mô tả CTĐT.



13. Dự thảo CTĐT, bản mô tả CTĐT

14. Biên bản họp thông qua dự thảo CTĐT, bản mô tả CTĐT của Hội đồng Khoa

15. Biên bản họp thông qua dự thảo CTĐT và Bản mô tả CTĐT của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường

16. Quyết định và Biên bản của Hội đồng thẩm định CTĐT

Số: 405/QĐ-ĐHKB

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy trình thẩm định chương trình đào tạo tại Trường Đại học Kinh Bắc

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐT ngày 15/8/2020 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Phòng QLĐT và Phòng Khảo thí – ĐBCL,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy trình thẩm định chương trình đào tạo tại Trường Đại học Kinh Bắc kèm theo Quyết định này (có văn bản kèm theo).

**Điều 2.** Các đơn vị trong Trường có nhiệm vụ thực hiện đầy đủ các nội dung trong Quy trình để thực hiện hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong của Trường.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Phòng/Khoa/Viện/Trung tâm, cán bộ, nhân viên, giảng viên trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐT (để b/c);
- Lưu: VT./.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
  
**TS.\* Nguyễn Văn Hòa**

<b>QUY TRÌNH</b> <b>THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO</b>	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: / /2022
---	--

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Mục đích

Quy trình được xây dựng nhằm thống nhất và hướng dẫn chi tiết trình tự các bước triển khai công tác thẩm định CTĐT. Quy trình này đảm bảo CTĐT được thẩm định theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

### 2. Phạm vi áp dụng

Quy trình này được áp dụng trong việc thẩm định CTĐT

- Thời gian: Quy trình có hiệu lực kể từ ngày ký
- Đối tượng: Các Khoa/Viện/Bộ môn, Phòng QLĐT, Phòng KT-ĐBCL

### 3. Tài liệu viện dẫn (nếu có)

- Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.
- Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.
- Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học.
- Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.
- Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

### 4. Định nghĩa/ thuật ngữ/ viết tắt

4.1. Chương trình đào tạo bao gồm mục tiêu, chuẩn đầu ra, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với học phần, khóa đào tạo nhằm đáp ứng Khung trình độ Quốc gia Việt Nam và chuẩn CTĐT.



#### 4.2. Chuẩn đầu ra (CĐR)

a) CĐR thể hiện mục tiêu của CTĐT/học phần, là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm cá nhân và năng lực nghề nghiệp mà người học đạt được sau khi hoàn thành CTĐT/học phần, được Trường cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện.

b) Các nội dung của CĐR đối với CTĐT về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và năng lực nghề nghiệp được xác định theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021. Việc xây dựng CĐR được giao cho Khoa/Bộ môn chủ trì, thực hiện. CĐR được sử dụng làm cơ sở để thiết kế (hoặc điều chỉnh) CTĐT, tổ chức thực thi CTĐT và đánh giá kết quả đào tạo.

c) Mỗi học phần có CĐR và đề cương chi tiết, có vai trò riêng trong việc trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ và mức tự chủ và trách nhiệm/ năng lực nghề nghiệp trong hệ thống học phần, tích hợp thành CĐR của ngành đào tạo.

## II. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

### Bước 1: Thành lập Hội đồng thẩm định CTĐT

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thẩm định CTĐT (sau đây gọi là Hội đồng thẩm định) theo đề nghị của P.QLĐT trên cơ sở đề xuất của Khoa chuyên môn. Quyết định thành lập Hội đồng phải nêu rõ chức danh, trình độ đào tạo, ngành/chuyên ngành đào tạo, đơn vị công tác của từng thành viên Hội đồng thẩm định.

Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo: giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ đúng ngành hoặc ngành gần đối với CTĐT thuộc ngành mới, các chuyên gia am hiểu về ngành, chuyên ngành đào tạo, có năng lực xây dựng, phát triển CTĐT và bảo đảm chất lượng giáo dục đại học. Thành viên Hội đồng thẩm định CTĐT không là thành viên Hội đồng xây dựng CTĐT.

Cơ cấu thành viên Hội đồng thẩm định phải có số lượng là số lẻ, có ít nhất 05 thành viên gồm Chủ tịch, Thư ký, tối thiểu 02 ủy viên phản biện thuộc hai cơ sở đào tạo khác nhau và các Ủy viên Hội đồng; trong đó có ít nhất 01 thành viên là người đại diện cho đơn vị sử dụng lao động.

### Bước 2: Thẩm định CTĐT

Hội đồng thẩm định căn cứ vào dự thảo CTĐT và các quy định hiện hành, tiến hành thẩm định và kết luận về CTĐT; đồng thời căn cứ vào các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế của Trường đã được xác nhận để đánh giá và kết luận Trường có đáp ứng yêu cầu đảm bảo chất lượng của CTĐT theo quy định hiện hành hay không. Đối với những ngành đào tạo thuộc lĩnh vực sức khỏe hoặc

những ngành đặc thù thực hiện theo quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT, Hội đồng thẩm định kiểm tra điều kiện thực tế trước khi kết luận.

Cuộc họp của Hội đồng thẩm định phải được ghi thành biên bản chi tiết, trong đó có kết quả biểu quyết về kết luận của Hội đồng thẩm định, có chữ ký của các thành viên Hội đồng và đóng dấu xác nhận của Trường; có phiếu nhận xét của thẩm định CTĐT của ít nhất 02 ủy viên phản biện.

Hội đồng thẩm định phải kết luận rõ một trong các nội dung sau: Hội đồng thông qua CTĐT, không cần chỉnh sửa, bổ sung hoặc Hội đồng thông qua CTĐT nhưng yêu cầu phải chỉnh sửa, bổ sung và nêu nội dung cần phải chỉnh sửa, bổ sung hoặc Hội đồng không thông qua CTĐT và nêu lý do không được thông qua.

### **Bước 3: Quyết định ban hành CTĐT**

Hiệu trưởng ký quyết định ban hành CTĐT trên cơ sở đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường sau khi có kết luận thông qua của Hội đồng thẩm định CTĐT; công bố công khai CTĐT, mục tiêu, CĐR của CTĐT và các điều kiện đảm bảo thực hiện trên trang thông tin điện tử của Trường.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Phòng QLĐT là đầu mối phối hợp với các Khoa/Viện, Bộ phận BĐCL hướng dẫn các đơn vị thực hiện; lưu trữ các hồ sơ liên quan.

### **IV. TÀI LIỆU LƯU TRỮ**

1. Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định CTĐT
2. Biên bản thẩm định CTĐT
3. Phiếu thẩm định CTĐT
4. Biên bản Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường
5. Quyết định ban hành CTĐT
6. Các tài liệu liên quan khác nếu có

Số: 406/QĐ-ĐHKB

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy trình rà soát, đánh giá, điều chỉnh chương trình đào tạo tại Trường Đại học Kinh Bắc**

*Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh Bắc;*

*Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐT ngày 15/8/2020 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Kinh Bắc;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;*

*Xét đề nghị của Phòng QLĐT và Phòng Khảo thí – ĐBCL,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy trình rà soát, đánh giá, điều chỉnh chương trình đào tạo tại Trường Đại học Kinh Bắc kèm theo Quyết định này (có văn bản kèm theo).

**Điều 2.** Các đơn vị trong Trường có nhiệm vụ thực hiện đầy đủ các nội dung trong Quy trình để thực hiện hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong của Trường.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Phòng/Khoa/Viện/Trung tâm, cán bộ, nhân viên, giảng viên trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- HĐT (để b/c);
- Lưu: VT./.



TS. Nguyễn Văn Hòa

<b>QUY TRÌNH</b> <b>RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ, ĐIỀU CHỈNH</b> <b>CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO</b>	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: / /2022
---	--

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Mục đích

Thống nhất trình tự, thủ tục trong việc rà soát, đánh giá, điều chỉnh chương trình đào tạo (CTĐT)

### 2. Phạm vi áp dụng

Quy trình này được áp dụng trong việc xây dựng CTĐT

- Thời gian: Quy trình có hiệu lực kể từ ngày ký
- Đối tượng: Các Khoa/Viện/Bộ môn, Phòng QLĐT, Phòng KT-ĐBCL

### 3. Tài liệu viện dẫn (nếu có)

- Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

- Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

- Thông tư 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học.

- Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

- Thông tư 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

### 4. Định nghĩa/ thuật ngữ/ viết tắt

4.1. Tín chỉ là đơn vị tính khối lượng học tập của sinh viên

4.2. Học phần là khối lượng kiến thức tương đối trọn vẹn để người học tích lũy thuận lợi trong quá trình học tập, nội dung được phân bổ đều và được giảng dạy trọn vẹn trong một học kỳ. Từng học phần được ký hiệu bằng một mã riêng do Trường quy định.

4.3. Chương trình đào tạo bao gồm mục tiêu, chuẩn đầu ra, khối lượng kiến thức, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với học phần, khóa đào tạo nhằm đáp ứng khung trình độ Quốc gia Việt Nam và chuẩn CTĐT.

#### 4.4. Chuẩn đầu ra (CĐR)

a) CĐR thể hiện mục tiêu của CTĐT/học phần, là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, mức tự chủ và trách nhiệm cá nhân và năng lực nghề nghiệp mà người học đạt được sau khi hoàn thành CTĐT/học phần, được Trường cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện.

b) Các nội dung của CĐR đối với CTĐT về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm và năng lực nghề nghiệp được xác định theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021. Việc xây dựng CĐR được giao cho Khoa/Bộ môn chủ trì, thực hiện. CĐR được sử dụng làm cơ sở để thiết kế (hoặc điều chỉnh) CTĐT, tổ chức thực thi CTĐT và đánh giá kết quả đào tạo.

c) Mỗi học phần có CĐR và đề cương chi tiết, có vai trò riêng trong việc trang bị kiến thức, kỹ năng, thái độ và mức tự chủ và trách nhiệm/ năng lực nghề nghiệp trong hệ thống học phần, tích hợp thành CĐR của ngành đào tạo.

4.5. Năng lực nghề nghiệp là khả năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm bao gồm kiến thức, kỹ năng, tính chủ động sáng tạo trong việc thực hiện, giải quyết hiệu quả các vấn đề liên quan đến ngành/ chuyên ngành tương ứng đối với mỗi chương trình đào tạo.

4.6. Giáo dục đại cương là những nội dung học tập tối thiểu cần thiết nhằm giúp người học nắm vững phương pháp tư duy khoa học, có đạo đức tốt, nhận thức trách nhiệm công dân và hình thành thói quen học tập suốt đời.

4.7. Giáo dục chuyên nghiệp là những nội dung học tập tối thiểu cần thiết giúp hình thành những kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp ban đầu cho người học.

4.8. Cơ sở ngành là những nội dung học tập tối thiểu bắt buộc người học phải có để học được kiến thức chuyên môn.

## II. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

**Bước 1: Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá, điều chỉnh CTĐT**



Khoa/Bộ môn xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá, điều chỉnh CTĐT gồm các công việc cần thực hiện kèm phân công, thời gian cụ thể theo kế hoạch rà soát, đánh giá, điều chỉnh định kỳ của Nhà trường hoặc theo yêu cầu thực tế của từng Khoa/Bộ môn.

## **Bước 2: Thu thập thông tin, minh chứng liên quan đến điều chỉnh CTĐT**

a) Thu thập thông tin, minh chứng về:

- Những thay đổi trong quy định của nhà nước, của cơ sở đào tạo về CTĐT
- Những tiến bộ mới trong lĩnh vực khoa học thuộc ngành, chuyên ngành
- Các vấn đề kinh tế xã hội, kết quả nghiên cứu liên quan đến CTĐT

b) Rà soát mục tiêu, CDR, cấu trúc, nội dung CTĐT

c) Lấy ý kiến các bên liên quan về mục tiêu, CDR, cấu trúc, nội dung CTĐT (tùy điều kiện, việc tổ chức lấy ý kiến có thể thực hiện dưới các hình thức khác nhau như khảo sát, phỏng vấn, họp, hội thảo, ...)

- Khảo sát đơn vị sử dụng SV đã tốt nghiệp của Trường mức độ hài lòng về khả năng đáp ứng công việc của SV, nhu cầu tuyển dụng, mục tiêu, CDR đối với ngành đã có SV tốt nghiệp.

- Khảo sát đơn vị sử dụng lao động về mục tiêu, CDR của ngành đào tạo, các yêu cầu về công việc và nhu cầu tuyển dụng.

- Khảo sát SV của Trường đã có việc làm phù hợp với chuyên ngành đào tạo về mức độ đáp ứng công việc của sinh viên tại nơi làm việc, mục tiêu, CDR và nội dung CTĐT đối với ngành đã có SV tốt nghiệp.

- Khảo sát SV đã hoàn thành chương trình về mục tiêu, CDR, nội dung chương trình dạy học.

- Khảo sát SV đang học tại Trường về hoạt động dạy học của giảng viên

- Lấy ý kiến giảng viên về mục tiêu, CDR ngành đào tạo, cấu trúc, nội dung chương trình dạy học và đề cương chi tiết học phần.

## **Bước 3: Đánh giá và điều chỉnh CTĐT**

- Xây dựng báo cáo kết quả khảo sát các bên liên quan và đánh giá về tính hiệu quả của CTĐT đang thực hiện (đáp ứng so với CDR và mục tiêu đã xác định sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, nguồn tài liệu phục vụ học tập và dạy học, ...); so sánh giữa kết quả nghiên cứu về yêu cầu phát triển CTĐT và mức độ đáp ứng yêu cầu của CTĐT đang thực hiện.

- Đề xuất nội dung cần sửa chữa, cập nhật trong CTĐT (có thể là mục tiêu đào tạo, CDR của CTĐT, cấu trúc và nội dung chương trình dạy học, ma trận tích hợp kỹ năng và thái độ vào học phần, đề cương chi tiết học phần, hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học, ma trận CDR, ...) và đề cương chi tiết các học phần; dự kiến tác dụng của việc thay đổi, cập nhật CTĐT.

- Thực hiện điều chỉnh, cập nhật CTĐT, bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết học phần.

**Bước 4: Dự thảo CTĐT, bản mô tả CTĐT và thông qua Hội đồng Khoa trước khi trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường.**

**Bước 5:** Hội đồng Khoa học và Đào tạo xem xét, thông qua nội dung sửa đổi, cập nhật CTĐT và trình Hiệu trưởng ban hành CTĐT sửa đổi, bổ sung. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường quyết định thẩm định CTĐT sửa đổi.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Trường khoa có trách nhiệm về việc tổ chức rà soát, đánh giá, điều chỉnh các CTĐT do đơn vị quản lý theo quy định này dưới sự chỉ đạo của Hiệu trưởng theo chu trình thực hiện tối thiểu 02 năm/lần.

- P.QLĐT là đầu mối tham mưu Ban Giám hiệu công tác tổ chức rà soát, đánh giá, điều chỉnh CTĐT; hướng dẫn các đơn vị thực hiện; đôn đốc các đơn vị thực hiện theo kế hoạch; lưu trữ các hồ sơ liên quan.

- Phòng KT & ĐBCL phối hợp với các Khoa thực hiện theo kế hoạch, hướng dẫn, cung cấp tài liệu, biểu mẫu liên quan.

### IV. TÀI LIỆU LƯU TRỮ

1. Biên bản họp Khoa/Bộ môn kèm kế hoạch rà soát, đánh giá, điều chỉnh CTĐT chi tiết

2. Thông tin về pháp lý, sự đổi mới về khoa học, công nghệ liên quan đến CTĐT

3. Kế hoạch lấy ý kiến và thu thập kết quả khảo sát (các phiếu khảo sát các bên liên quan)

4. Báo cáo kết quả khảo sát và đánh giá về tính hiệu quả CTĐT đang thực hiện.

5. Biên bản họp Khoa/Bộ môn đánh giá về tính hiệu quả của CTĐT đang thực hiện và đề xuất điều chỉnh CTĐT kèm bảng phân công cập nhật CTĐT, đề cương chi tiết, ...

6. Dự thảo CĐT, bản mô tả CTĐT, đề cương chi tiết
7. Biên bản họp thông qua của Hội đồng Khoa
8. Biên bản họp thông qua của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Khoa
9. Các văn bản liên quan đến Hội đồng thẩm định CTĐT nếu có
10. Quyết định ban hành chính thức kèm CDR CTĐT, bản mô tả CTĐT, đề cương chi tiết học.



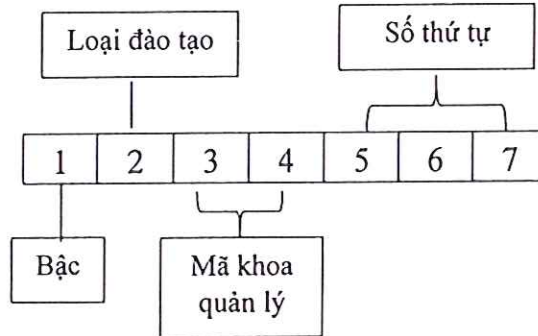
Số: 407/QĐ-ĐHKB

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2022

## QUY ĐỊNH

### Về việc đánh mã học phần tại Trường Đại học Kinh Bắc

#### 1. Quy định cách đánh mã học phần



#### 2. Quy định về bậc đào tạo

- |               |            |
|---------------|------------|
| 1- Chứng chận | 7- Đại học |
| 2- Chứng chỉ  | 8- Thạc sĩ |
|               | 9- Tiến sĩ |

#### 3. Quy định về loại đào tạo

- 1- Chính quy
- 2- Vừa làm vừa học
- 3- Từ xa

#### 4. Quy định về mã khoa quản lý

- |                                     |   |
|-------------------------------------|---|
| 01- Khoa Dược                       | 08- Khoa Ngoại ngữ  |
| 02- Khoa Y học cổ truyền            | 09- Khoa Luật   |
| 03- Khoa Y                          | 10- Khoa Quản lý nhà nước   |
| 04- Khoa Điều dưỡng                 | 11- Khoa Kiến trúc & MTCN   |
| 05- Khoa Công nghệ thông tin & ĐTVT | 12- Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học   |
| 06- Viện Du lịch                    | 13- Trung tâm TDC   |
| 07- Khoa Kinh tế                    | 14- Bộ môn cơ bản (gồm các học phần Lý luận chính trị, Giáo dục thể chất, Giáo dục AN-QP) |

#### Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Các đơn vị (để t/h);
- Lưu: VT./.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
TS. Nguyễn Văn Hòa

Số: 408/QĐ-ĐHKB

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy trình Khảo sát ý kiến các bên liên quan tại Trường Đại học Kinh Bắc

*Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh Bắc;*

*Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐT ngày 15/8/2020 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Kinh Bắc;*

*Xét đề nghị của Phòng QLĐT và Phòng Khảo thí – ĐBCL,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Quy trình Khảo sát ý kiến các bên liên quan tại Trường Đại học Kinh Bắc kèm theo Quyết định này (có văn bản kèm theo).

**Điều 2.** Các đơn vị trong Trường có nhiệm vụ thực hiện đầy đủ các nội dung trong Quy trình để thực hiện hoạt động đảm bảo chất lượng bên trong của Trường.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Phòng/Khoa/Viện/Trung tâm, cán bộ, nhân viên, giảng viên trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- HĐT (để b/c);
- Lưu: VT./.



**HIỆU TRƯỞNG**

**TS. Nguyễn Văn Hòa**

<b>QUY TRÌNH</b> <b>KHẢO SÁT Ý KIẾN CÁC BÊN LIÊN QUAN</b>	Lần ban hành: 01 Ngày ban hành: / /2022
--	--

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Mục đích

- Thống nhất trình tự, thủ tục trong việc khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan tại Trường Đại học Kinh Bắc.
- Xây dựng quy trình để việc thực hiện và kiểm soát tiến độ công việc được thuận tiện.
- Các đơn vị, đối tượng có liên quan thực hiện trình tự các bước triển khai và thực hiện khảo sát.

### 2. Phạm vi áp dụng

- Quy trình này được áp dụng trong việc khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan tại Trường Đại học Kinh Bắc:
- Thời gian: Quy trình có hiệu lực kể từ ngày ký
  - Đối tượng: Các Khoa/Viện/Bộ môn, Phòng QLĐT, Phòng KT-ĐBCL, cán bộ, giảng viên, người học.

### 3. Tài liệu viện dẫn (nếu có)

Quy định về công tác đảm bảo chất lượng Trường Đại học Kinh Bắc và các văn bản quy phạm liên quan.

### 4. Định nghĩa/ thuật ngữ/ viết tắt

Các bên liên quan bao gồm: Người học, người học đã tốt nghiệp, cán bộ nhân viên, cán bộ quản lý, nhà khoa học chuyên môn, chuyên gia, đại diện các tổ chức xã hội – nghề nghiệp và nhà tuyển dụng.

## II. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

### Bước 1: Lập kế hoạch khảo sát

Phòng ĐBCL lập kế hoạch khảo sát theo quy định của hoạt động đảm bảo chất lượng của Nhà trường hoặc Khoa/Bộ môn lập kế hoạch khảo sát theo yêu cầu của từng công việc cụ thể.

## **Bước 2: Thiết kế, cập nhật mẫu phiếu khảo sát**

Dựa vào kế hoạch khảo sát đã lập, các đơn vị có nhiệm vụ thiết kế các mẫu phiếu khảo sát mới hoặc cập nhật mẫu phiếu khảo sát đã sử dụng của Nhà trường.

## **Bước 3: Tổ chức khảo sát theo kế hoạch**

Thông báo cho các đối tượng liên quan thực hiện việc khảo sát.

## **Bước 4: Tổng hợp kết quả, báo cáo khảo sát và đề xuất cải tiến**

Trưởng các đơn vị phân công cán bộ phụ trách thu thập các kết quả khảo sát, tổng hợp và báo cáo kết quả khảo sát theo từng nội dung và từng đối tượng khảo sát kèm đề xuất cải tiến.

## **Bước 5: Đơn vị khảo sát lưu và gửi về Phòng ĐBCL:**

1. Kế hoạch khảo sát (nếu có)
2. Thông báo triển khai khảo sát (nếu có)
3. Các phiếu khảo sát thu về
4. Báo cáo khảo sát và đề xuất cải tiến

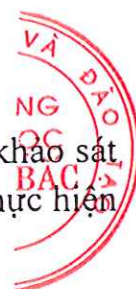
## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- P. ĐBCL là đầu mối tham mưu Ban Giám hiệu công tác tổ chức khảo sát các bên liên quan; hướng dẫn các đơn vị thực hiện; đôn đốc các đơn vị thực hiện theo kế hoạch; cung cấp biểu mẫu; lưu trữ các hồ sơ liên quan.

- Các đơn vị liên quan phối hợp với P. ĐBCL thực hiện theo kế hoạch.

## **IV. TÀI LIỆU LƯU TRỮ**

1. Kế hoạch khảo sát
2. Thông báo triển khai khảo sát
3. Mẫu phiếu khảo sát
4. Các phiếu khảo sát thu về
5. Báo cáo khảo sát và đề xuất cải tiến



Số: 409/KH-ĐHKB

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 6 năm 2022

## KẾ HOẠCH

Về việc rà soát, chỉnh sửa chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo  
và đề cương chi tiết học phần năm 2022

Căn cứ Luật Giáo dục đại học năm 2012 và sửa đổi, bổ sung năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Công văn số 3056/BGDĐT-GDDH ngày 19/07/2019 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình, giáo trình các môn Lý luận chính trị;

Trường Đại học Kinh Bắc xây dựng kế hoạch rà soát, chỉnh sửa chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần năm 2022, như sau:

### 1. Mục đích

- Rà soát, đánh giá, chỉnh sửa chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của các học phần trong các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, đại học, hình thức đào tạo chính quy của Nhà trường phù hợp với yêu cầu phát triển và các quy định hiện hành.

- Rà soát, đánh giá, điều chỉnh chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần các chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, đại học, hình thức đào tạo chính quy của Nhà trường theo định kỳ, phù hợp với điều kiện thực tế, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

### 2. Yêu cầu

- Việc cập nhật, đánh giá và chỉnh sửa chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần phải đảm bảo tính khoa học, tính kế thừa của



chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần hiện hành. Cầu trúc chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần đảm bảo theo quy định chung của Trường.

- Chú ý định hướng phát triển chương trình theo hướng phát triển năng lực của người học (định hướng ứng dụng).

### 3. Thời gian thực hiện:

Nội dung	Thời gian
1. Lập kế hoạch rà soát, đánh giá, cập nhật CDR, CTĐT cấp khoa; Đề xuất Tổ thực hiện rà soát, đánh giá, cập nhật CDR, CTĐT	Trước 20/6/2022
2. Tổ chức rà soát, đánh giá, cập nhật CDR, CTĐT	Trước 30/7/2022
3. Báo cáo Hội đồng Khoa học & Đào tạo Trường xem xét, thông qua các nội dung rà soát, đánh giá, cập nhật	Trước 10/8/2022
4. Quyết định ban hành CTĐT sửa đổi, cập nhật	Trước 25/9/2022

### 4. Tổ chức thực hiện

Phòng QLĐT là đầu mối, rà soát các chương trình đào tạo, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch.

Các Khoa chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch và quy trình của Nhà trường.

Các đơn vị liên quan thực hiện phối hợp theo chức năng nhiệm vụ hiện hành.

Đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện, trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc phát sinh, phối hợp Phòng QLĐT để được hướng dẫn, báo cáo Hiệu trưởng để xem xét, giải quyết./.

#### Nơi nhận:

- HĐT, BGH;
- Các đơn vị trong trường (để th/h);
- Lưu: VT./.


  
 TS. Nguyễn Văn Hòa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH BẮC  
KHOA .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ VÀ CẬP NHẬT CHUẨN ĐẦU RA,  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Thực hiện Kế hoạch số: /KH-ĐHKB ngày tháng năm 2022 của Trường Đại học Kinh Bắc về việc rà soát, đánh giá và cập nhật CĐR, CTĐT, Khoa ..... lập kế hoạch thực hiện rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo, cụ thể như sau:

**1. Thời gian thực hiện:**

TT	Nội dung	Thời gian	Ghi chú
1			
2			

**2. Đề xuất danh sách Tổ rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo**

2.1. Chương trình đào tạo: .....

- Hệ đào tạo:

- Thành viên:

TT	Họ tên	Đơn vị	Chức danh trong Tổ	Nhiệm vụ cụ thể
1				
2				

2.2. Chương trình đào tạo: .....

- Hệ đào tạo:

- Thành viên:

TT	Họ tên	Đơn vị	Chức danh trong Tổ	Nhiệm vụ cụ thể
1				
2				

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2022

**LÃNH ĐẠO KHOA**



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH BẮC  
KHOA .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ

### Về tính hiệu quả của chương trình đào tạo đang thực hiện

Chương trình đào tạo: .....

Trình độ đào tạo: .....

Thực hiện Kế hoạch số: /KH-ĐHKB ngày tháng năm 2022 của Trường Đại học Kinh Bắc về việc rà soát, đánh giá và cập nhật CDR, CTĐT, Tổ công tác cập nhật, đánh giá chương trình đào tạo báo cáo đánh giá về tính hiệu quả của chương trình đào tạo đang thực hiện, cụ thể như sau:

**1. Đánh giá mức độ đáp ứng so với chuẩn đầu ra và mục tiêu đã xác định:**

.....  
.....  
.....

**2. Sự thống nhất và gắn kết giữa nội dung chương trình, phương pháp kiểm tra đánh giá, nguồn tài liệu phục vụ học tập và giảng dạy**

.....  
.....  
.....

**3. So sánh giữa kết quả nghiên cứu về yêu cầu phát triển chương trình đào tạo và mức độ đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo đang thực hiện**

.....  
.....  
.....

**4. Dự kiến tác động của việc thay đổi, cập nhật chương trình đào tạo**

.....  
.....  
.....

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2022

LÃNH ĐẠO KHOA



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH BẮC  
KHOA .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BÁO CÁO CHI TIẾT

Về những nội dung cần rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo: .....

Trình độ đào tạo: .....

Thực hiện Kế hoạch số: /KH-ĐHKB ngày tháng năm 2022 của Trường Đại học Kinh Bắc về việc rà soát, đánh giá và cập nhật CDR, CTĐT, Tổ công tác cập nhật, đánh giá chương trình đào tạo báo cáo đánh giá về tính hiệu quả của chương trình đào tạo đang thực hiện, cụ thể như sau:

### 1. Về chuẩn đầu ra:

Nội dung CTĐT đang thực hiện	Đề xuất rà soát, đánh giá và cập nhật
1.	
2.	
3.	

### 2. Về chương trình đào tạo

Nội dung CTĐT đang thực hiện	Đề xuất rà soát, đánh giá và cập nhật
1.	
2.	
3.	

### 3. Về đề cương chi tiết học phần

Nội dung CTĐT đang thực hiện	Đề xuất rà soát, đánh giá và cập nhật
1.	
2.	
3.	

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2022

LÃNH ĐẠO KHOA

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH BẮC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA .....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ****Về những nội dung cần rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo**

Thực hiện Kế hoạch số: /KH-ĐHKB ngày tháng năm 2022 của Trường Đại học Kinh Bắc về việc rà soát, đánh giá và cập nhật CDR, CTĐT, Tổ công tác cập nhật, đánh giá chương trình đào tạo báo cáo đánh giá về tính hiệu quả của chương trình đào tạo đang thực hiện, cụ thể như sau:

**1. Số lượng chương trình được rà soát, đánh giá và cập nhật:**

Trình độ thạc sĩ: ..... chương trình

Trình độ đại học: ..... chương trình

**2. Thống kê việc rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo**

2.1. Chương trình đào tạo: .....

Trình độ đào tạo: .....

Đề xuất rà soát, đánh giá và cập nhật	Kết quả đã thực hiện
2.1.1. Về chuẩn đầu ra	
-	
2.1.2. Về chương trình đào tạo	
-	
-	
2.1.3. Về đề cương chi tiết học phần	

2.2. Chương trình đào tạo: .....

Trình độ đào tạo: .....

Đề xuất rà soát, đánh giá và cập nhật	Kết quả đã thực hiện
2.2.1. Về chuẩn đầu ra	
-	
2.2.2. Về chương trình đào tạo	
-	
-	
2.2.3. Về đề cương chi tiết học phần	

Bắc Ninh, ngày tháng năm 2022

**LÃNH ĐẠO KHOA**